|  |  |
| --- | --- |
| *Phiếu số...* | **Mẫu số 03** |

**PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỬA ĐẤT**

*(Áp dụng đối với đất phi nông nghiệp)*

**Tên xã, phường (thị trấn):**.........................................................................................

**Tên người được điều tra:**..........................................................................................

- Địa chỉ(1): ……………………..; thời điểm chuyển nhượng/trúng đấu giá: .......................

- Giá bất động sản chuyển nhượng/trúng đấu giá: ………………… triệu đồng/bất động sản

- Giá đất chuyển nhượng/trúng đấu giá: ………… triệu đồng/thửa hoặc …………. đồng/m2

- Giá thuê đất, giá thuê mặt bằng: ……………………………………………………… đồng/m2

- Giá kinh doanh sản phẩm, dịch vụ: .............................................................................

- Nguồn thông tin: ........................................................................................................

**1. Các thông tin về thửa đất**

- Tờ bản đồ số: ………………; thửa đất số: ……………….; diện tích: …………………. m2.

- Địa chỉ thửa đất (2): ....................................................................................................

- Kích thước mặt tiền: ………………. m; kích thước chiều sâu thửa đất: ………………..m

- Hình thể thửa đất: hình chữ nhật □, hình bình hành □, hình vuông □, hình thang xuôi □, hình thang ngược □, hình đa giác □, hình chữ L □, hình khác □.

- Mục đích sử dụng đất: ...............................................................................................

- Khoảng cách đến thửa đất chuẩn: ..............................................................................

- Khoảng cách gần nhất từ thửa đất đến:

+ Trung tâm hành chính: …………….m; + Trung tâm thương mại, chợ: ……………….m;

+ Cơ sở giáo dục: …………………….m; + Cơ sở thể dục, thể thao: ……………………m;

+ Cơ sở y tế: …………………………..m; + Công viên, khu vui chơi giải trí: ……………m.

- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng kỹ thuật:

+ Điều kiện về giao thông: Độ rộng: ……….…..m; cấp đường: ……………..; kết cấu mặt đường: ………………; tiếp giáp với mặt đường: ………………….;

+ Điều kiện về cấp thoát nước: ..................................................................................... ;

+ Điều kiện về cấp điện: ............................................................................................... ;

- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng xã hội:

+ Hạ tầng giao thông công cộng: .................................................................................. ;

+ Hạ tầng không gian: ................................................................................................. ;

+ Hạ tầng cung cấp dịch vụ: ......................................................................................... ;

+ Hạ tầng văn hóa, thể thao: ........................................................................................ ;

+ Hạ tầng môi trường: ................................................................................................. ;

- Các yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất phù hợp với thực tế, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của địa phương: .....................................................................................................................

- Thời hạn sử dụng đất: ...............................................................................................

**2. Các thông tin về tài sản gắn liền với đất**

2.1. Tài sản gắn liền với đất là nhà ở

- Nhà ở: Loại nhà: ……………....; cấp nhà: …………………..; năm xây dựng: .................

- Diện tích xây dựng: ……….m2; số tầng: …………..; diện tích sàn sử dụng: …………….m2

- Tài sản khác (nếu có): ...............................................................................................

2.2. Tài sản gắn liền với đất là công trình xây dựng khác

- Loại tài sản: ..............................................................................................................

- Năm xây dựng: ……………………; Diện tích xây dựng: ...............................................

- Tài sản khác (nếu có): ...............................................................................................

- Thu nhập bình quân năm: ..........................................................................................

- Chi phí bình quân năm: .............................................................................................

2.3. Tài sản gắn liền với đất là cây lâu năm, rừng trồng

- Loại cây trồng: Cây lâu năm □,                         Rừng trồng □

- Diện tích: ………..……….; Mật độ trồng: …………..…..; Năm trồng: …………….……;

- Giá trị khai thác tính theo thu nhập từ việc thu hoạch sản phẩm tương ứng với số năm còn lại trong chu kỳ thu hoạch của cây lâu năm: ......................................................................................................... ;

- Tổng chi phí đã đầu tư để trồng, chăm sóc rừng trồng đến thời điểm chuyển nhượng, trúng đấu giá quyền sử dụng đất: .............................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày …. tháng …. năm ….***Người điều tra***(Ký và ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

- (1) Ghi rõ tên thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc.

- (2) Ghi rõ tên đường, tên thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc.